



UBND HUYỆN GIA LÂM
PHÒNG GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO

**HƯỚNG DẪN HOẠT ĐỘNG CHUYÊN MÔN BỘ MÔN CÔNG NGHỆ
NĂM HỌC 2022-2023**

Thực hiện chỉ đạo của Sở Giáo dục và Đào tạo Hà Nội, phòng Giáo dục và Đào tạo Gia Lâm hướng dẫn hoạt động chuyên môn bộ môn Công nghệ cấp THCS năm học 2022-2023 như sau:

1. Thực hiện kế hoạch giáo dục

Thực hiện Công văn số 4612/BGDĐT-GDTrH ngày 03/10/2017 hướng dẫn thực hiện chương trình giáo dục phổ thông hiện hành theo định hướng phát triển phẩm chất và năng lực học sinh từ năm học 2017-2018, Công văn 2613/BGDĐT-GDTrH ngày 23/6/2021 về việc triển khai thực hiện chương trình giáo dục trung học năm học 2021-2022; Công văn số 1496/BGDĐT-GDTrH ngày 19/4/2022 về việc triển khai thực hiện chương trình giáo dục trung học năm học 2022-2023, các trường THCS chủ động xây dựng và tổ chức thực hiện kế hoạch giáo dục môn Công nghệ với khung thời gian năm học; có đủ thời lượng cho luyện tập, ôn tập, tổ chức hoạt động trải nghiệm sáng tạo và kiểm tra định kỳ; chủ động chuyển đổi linh hoạt, ứng phó kịp thời với các tình huống bất thường.

Việc xây dựng kế hoạch giáo dục môn Công nghệ được thực hiện theo Công văn số 5512/BGDĐT-GDTrH ngày 18/12/2020 của Bộ GDĐT, Công văn số 4659/SGDĐT-GDPT ngày 31/12/2020 của Sở GDĐT. Kế hoạch giáo dục phải được thảo luận và thống nhất trong tổ/nhóm chuyên môn, được lãnh đạo nhà trường phê duyệt, phòng GDĐT xác nhận trước khi thực hiện và là căn cứ để thanh tra, kiểm tra.

Tiếp tục thực hiện hiệu quả việc tích hợp, lồng ghép nội dung: giáo dục bảo vệ môi trường, đa dạng sinh học và bảo tồn thiên nhiên; giáo dục thông qua di sản; giáo dục ứng phó với biến đổi khí hậu, phòng tránh và giảm nhẹ thiên tai.

a) Lớp 6, 7 theo Chương trình 2018

Tăng cường sinh hoạt chuyên môn dựa trên nghiên cứu bài học, tổ chức các hội thảo, tọa đàm trao đổi về tổ chức dạy học theo Chương trình GDPT 2018; đánh giá, rút kinh nghiệm trong quá trình dạy học và điều chỉnh kịp thời kế hoạch dạy học phù hợp với thực tế nhà trường.

b) Lớp 8, 9 theo chương trình 2006

Tiếp tục xây dựng, hoàn thiện kế hoạch giáo dục của nhà trường phù hợp với tình hình địa phương; bảo đảm chủ động, linh hoạt trong tổ chức thực hiện và hoàn thành chương trình theo Công văn số 3280/BGDĐT-GDTrH ngày 27/8/2020 và Công văn số 2786/SGDĐT-GDPT ngày 03/9/2020 của Sở GDĐT về việc hướng dẫn điều chỉnh nội dung dạy học.

Các nội dung bổ trợ nhằm chuẩn bị cho học sinh học theo Chương trình



GDPT 2018 môn Công nghệ ở cấp THPT được thực hiện theo Công văn số 94/SGDĐT-GDPT ngày 14/01/2022 của Sở GDĐT.

2. Đổi mới phương pháp dạy học và kiểm tra, đánh giá

a) Đổi mới phương pháp dạy học

Xây dựng kế hoạch bài dạy (giáo án) bảo đảm các yêu cầu về phương pháp dạy học, kỹ thuật dạy học, kiểm tra, đánh giá, thiết bị dạy học và học liệu, nhằm phát triển phẩm chất, năng lực của học sinh trong quá trình dạy học.

Tiến trình mỗi bài học được xây dựng thành **4 hoạt động học** (các bài thực hành, luyện tập có thể không đầy đủ 4 hoạt động này) gồm: **Mở đầu** (tình huống có vấn đề, giao nhiệm vụ học tập) xác định vấn đề cần giải quyết hoặc nhiệm vụ học tập gắn với kiến thức mới của bài học; **Hình thành kiến thức mới** (hoạt động với sách giáo khoa, thiết bị dạy học và học liệu để khai thác, tiếp nhận kiến thức mới thông qua kênh chữ, kênh hình, kênh tiếng, vật thật); **Luyện tập** (câu hỏi, bài tập, thực hành, thí nghiệm) để phát triển các kỹ năng gắn với kiến thức mới vừa học; **Vận dụng** kiến thức, kỹ năng đã học để giải quyết các tình huống, vấn đề trong thực tiễn. Trong mỗi hoạt động đều nêu rõ mục tiêu, nội dung, cách thức thực hiện và sản phẩm cụ thể để giao cho học sinh thực hiện trong/ngoài lớp học, ở trường, ở nhà, ở cơ sở sản xuất kinh doanh, tại di sản văn hóa và cộng đồng. Tăng cường giao cho học sinh tự nghiên cứu sách giáo khoa và tài liệu tham khảo để tiếp nhận và vận dụng kiến thức; dành nhiều thời gian trên lớp để tổ chức cho học sinh báo cáo, thuyết trình, thảo luận, luyện tập, thực hành, bảo vệ kết quả tự học của mình.

Linh hoạt vận dụng phương pháp dạy học chung và phương pháp dạy học đặc thù bộ môn để phát triển phẩm chất và năng lực học sinh.

b) Đổi mới hình thức tổ chức dạy học

Đa dạng hóa các hình thức học tập, tăng cường các hoạt động trải nghiệm, nghiên cứu khoa học, giáo dục STEM cho học sinh; hướng dẫn học sinh nghiên cứu khoa học lĩnh vực công nghệ, sử dụng các hình thức ôn tập trên hệ thống Hanoistudy. Ngoài việc tổ chức cho học sinh thực hiện các nhiệm vụ ở lớp, coi trọng giao nhiệm vụ và hướng dẫn học sinh học tập ở nhà, ngoài nhà trường,...

Thực hiện các nhiệm vụ chuyển đổi số trong hoạt động dạy học theo lộ trình, gồm ứng dụng công nghệ thông tin trong việc đổi mới phương pháp và dạy học, kiểm tra, đánh giá; trong quản lý quá trình dạy học môn Công nghệ.

* **Phần Nông nghiệp:** Tận dụng tối đa các tiết thực hành để tạo cơ hội cho học sinh được tương tác, trải nghiệm thực tế nhằm giải quyết các tình huống có vấn đề gắn liền với kiến thức, kỹ năng và giá trị nhận thức (các tiết thực hành trong phòng thí nghiệm cần sử dụng tối đa các thiết bị thí nghiệm được trang bị; các tiết thực hành về trồng trọt, chăn nuôi, lâm nghiệp và thủy sản cần bố trí sắp xếp hợp lý để học sinh được trải nghiệm thực tế ở trong/ngoài nhà trường tại các trang trại, cơ sở sản xuất nông nghiệp...)

* **Phần Công nghiệp:** Xây dựng theo hướng mở, thể hiện ở việc không quy

định chi tiết về nội dung dạy học mà chỉ quy định những yêu cầu học sinh cần đạt; chỉ đưa ra các định nghĩa cụ thể cho các khái niệm trong trường hợp có những cách hiểu khác nhau. Trong một lớp, giáo viên có thể sáng tạo một cách hợp lí, sao cho không làm mất logic hình thành kiến thức, kĩ năng và không hạn chế cơ hội hình thành và phát triển phẩm chất, năng lực của học sinh.

c) Đổi mới kiểm tra và đánh giá

Thực hiện việc đánh giá học sinh; xây dựng kế hoạch kiểm tra, đánh giá phù hợp với kế hoạch dạy học; không kiểm tra, đánh giá vượt quá yêu cầu cần đạt hoặc mức độ cần đạt của chương trình GDPT; không kiểm tra, đánh giá đối với các nội dung phải thực hiện tinh giản và các nội dung hướng dẫn học sinh tự học ở nhà theo hướng dẫn của Bộ GDĐT.

Thực hiện có hiệu quả các hình thức, phương pháp kiểm tra, đánh giá. ***Đối với bài kiểm tra, đánh giá định kì đánh giá bằng điểm số, việc xây dựng ma trận và đặc tả đề kiểm tra cần phối hợp câu hỏi trắc nghiệm và câu hỏi tự luận theo tỉ lệ phù hợp.*** Khuyến khích các nhà trường xây dựng ngân hàng câu hỏi, ngân hàng đề kiểm tra. Đối với bài kiểm tra, đánh giá bằng điểm số thông qua bài kiểm tra cần biên soạn theo 4 mức độ cần đạt (Nhận biết, Thông hiểu, Vận dụng, Vận dụng cao) của chương trình môn học, hoạt động giáo dục. Tỉ lệ các câu hỏi, bài tập theo 4 mức độ yêu cầu trong các bài kiểm tra, đánh giá đảm bảo sự phù hợp với đối tượng và tăng dần tỉ lệ các câu hỏi, bài tập ở mức độ yêu cầu vận dụng, vận dụng cao; có hướng dẫn cụ thể trước khi tổ chức thực hiện.

Kiểm tra, đánh giá bằng bài thực hành/dự án học tập: Yêu cầu cần đạt của bài thực hành/dự án học tập phải được hướng dẫn cụ thể bằng bảng kiểm các mức độ đạt được phù hợp với 4 mức độ của kiến thức, kĩ năng được sử dụng.

Thực hiện theo Thông tư số 22/2021/TT-BGDĐT ngày 20/7/2021 của Bộ GDĐT (lớp 6,7); Thông tư 26/2020/TT-BGDĐT ngày 26/8/2020 của Bộ GDĐT về sửa đổi, bổ sung một số điều của Quy chế đánh giá, xếp loại học sinh theo Thông tư số 58/2011/TT-BGDĐT ngày 12/12/2011 của Bộ GDĐT (lớp 8,9).

Chuẩn bị tốt các điều kiện để sẵn sàng thực hiện kiểm tra, đánh giá trực tuyến theo quy định, bảo đảm chất lượng, chính xác, hiệu quả, công bằng.

3. Nâng cao chất lượng hoạt động chuyên môn, bồi dưỡng đội ngũ.

Tổ chức tốt việc bồi dưỡng giáo viên và cán bộ quản lí cốt cán các mô-đun triển khai Chương trình GDPT 2018 theo kế hoạch năm học 2022-2023. Rà soát, bổ sung đội ngũ giáo viên cốt cán của môn học; triển khai bồi dưỡng giáo viên theo phương thức bồi dưỡng qua mạng, thường xuyên, liên tục, ngay tại trường. Tổ chức tập huấn, bồi dưỡng nâng cao năng lực tổ chức dạy học; triển khai tập huấn, bồi dưỡng đại trà tại các nhà trường. Chủ động phối hợp với các trường sư phạm trong việc đào tạo, bồi dưỡng đội ngũ giáo viên cho địa phương.

Tăng cường sinh hoạt chuyên môn dựa trên nghiên cứu bài học và xây dựng chủ đề, tổ chức các hội thảo, tọa đàm trao đổi về tổ chức dạy học theo Chương trình GDPT 2018; đánh giá, rút kinh nghiệm trong quá trình dạy học và

điều chỉnh kịp thời kế hoạch dạy học phù hợp với thực tế tại địa phương, cơ sở giáo dục. Gắn nội dung bồi dưỡng thường xuyên với nội dung sinh hoạt tổ, nhóm chuyên môn.

Xây dựng các chủ đề dạy học môn Công nghệ theo định hướng giáo dục *STEM*, hướng dẫn học sinh *nghiên cứu khoa học thuộc lĩnh vực Công nghệ*.

Hiện nay, Công nghệ đổi mới không ngừng trong cả lĩnh vực KTCN và lĩnh vực KTNN, giáo viên cần thường xuyên cập nhật để bổ sung kiến thức, nâng cao trình độ, linh hoạt đưa những tình huống thực tiễn mới tạo hứng thú cho học sinh, kích thích nhu cầu tìm hiểu giải quyết các vấn đề thực tiễn; khám phá tri thức mới, góp phần hình thành năng lực phẩm chất cho học sinh.

4. Tăng cường quản lý đội ngũ giáo viên, đổi mới công tác quản lý

Tiếp tục thực hiện tinh giản hồ sơ, sổ sách; quản lý theo quy định. Nâng cao chất lượng sử dụng công nghệ thông tin trong tổ chức và quản lý các hoạt động chuyên môn; tăng cường sử dụng hồ sơ điện tử, sổ điểm điện tử, học bạ điện tử để nâng cao hiệu quả công tác quản lý giáo dục.

Tập trung đổi mới sinh hoạt chuyên môn dựa trên nghiên cứu bài học, sinh hoạt chuyên môn theo cụm trường. Tăng cường các hoạt động dự giờ, rút kinh nghiệm để hoàn thiện từng bước cấu trúc nội dung, kế hoạch dạy học các môn học; nâng cao chất lượng và hiệu quả sử dụng các phương pháp, hình thức tổ chức dạy học và kiểm tra, đánh giá kết quả rèn luyện, học tập của học sinh.

5. Các cuộc thi trong năm học 2022-2023

Chuẩn bị tốt cho cuộc thi Giáo viên dạy giỏi môn Công nghệ cấp Thành phố (01 Giáo viên CNNN và 01 Giáo viên CNCN). Sở có văn bản riêng về cuộc thi này.
